TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32/**2017/QĐST-DS	

Lộc Ninh, ngày 08 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2017/ TLST –DS ngày 22 tháng 5 năm 2017

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Ông **Lê Đức C**, sinh năm: 1985

2/ Bà **Trương Thị M**, sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: Số nhà 13, Tổ 1, ấp Thanh Thịnh, xã Thanh Lương, Thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông **Đặng Văn T**, sinh năm: 1972

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tính: Bà **Đỗ Thị H**, sinh năm: 1970

Cùng địa chỉ: Tổ 1, ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đỗ Thị H**, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Đức C, bà Trương Thị M, ông Đặng Văn T và bà Đỗ Thị H đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được ký kết giữa ông Lê Đức

C, bà Trương Thị M và ông Đặng Văn T vào ngày 14/3/2012.

- Ông Đặng Văn T, bà Đỗ Thị H đồng ý liên đới trả lại số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cho ông Lê Đức C, bà Trương Thị M. Thời hạn trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cho ông Lê Đức C, bà Trương Thị M vào ngày 01/12/2017.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn T và bà Đỗ Thị H đồng ý liên đới chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Ông Lê Đức C và bà Trương Thị M không phải chịu án phí. Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Trương Thị M và ông Lê Đức C số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014656 ngày 22/5/2017

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Minh